

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH BẮC GIANG** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 08/9/2023

V/v “*Tranh chấp xác định cha cho con*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Bích .

Ông Khuông Văn Thông.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Không tham gia phiên tòa.*

Ngày 07/9/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 219/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/8/2023, về việc “*Tranh chấp xác định cha cho con*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/8/2023, giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1993.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ hiện nay: Số I ngách F, ngõ C, đường Đ, khu Q, thành phố Đ, Đài Loan.

+ **Bị đơn:** Anh YOU, JHEN-YU, sinh năm : 1997

Hộ khẩu thường trú: số C, đoạn E, đường T, xóm G, thôn V, xã T, huyện N, Đài Loan.

Nơi tạm trú: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang

+ *Người đại diện theo ủy quyền nhận các văn bản tố tụng của chị Nguyễn Thị H, anh Y, JHEN-YU:* Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Dương Đức L**, sinh ngày 06/07/1992.

HKTT: Thôn Tân Thê, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang  
Nơi ở: Tầng 1, số 171, đường Trà Chuyên, phường Thỏ Khanh, Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan.

Người đại diện theo ủy quyền nhận các văn bản tố tụng của anh **Dương Đức L** là ông **Nguyễn Việt H1**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: **Phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

- **Người có quyền và lợi ích hợp pháp được bảo vệ:** Cháu **Dương Minh H2**, sinh ngày: 25/12/2019.

(Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị **Nguyễn Thị H** trình bày:*

Ngày 11/02/2019, chị có đăng ký kết hôn với anh **Dương Đức L** tại Ủy ban nhân dân xã **V, huyện T, Bắc Giang**. Việc kết hôn dựa trên cơ sở tự do, tìm hiểu hôn nhân tự nguyện đúng theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân của chúng tôi hạnh phúc và đã có một con chung là cháu **Dương Minh H2**, sinh ngày 25/12/2019. Tuy nhiên, sau đó gia đình nhà anh **L** xét nghiệm quan hệ huyết thống cha con thì phát hiện ra anh **L** và cháu **H2** không có huyết thống cha con. Từ đó giữa chị và anh **L** đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được. Hiện nay, chị đang là du học sinh tại Đài Loan, anh **L** cũng đang lao động tại Đài Loan. Ngày 08/5/2023 chị và anh **L** đã được Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết ly hôn tại bản án số 96/2023/HNGĐ-ST. Trong thời gian học tập ở Đài Loan năm 2018, trước khi đăng ký kết hôn với anh **Dương Đức L** thì chị có quen biết và cũng có tình cảm với anh **Y**, JHEN –YU sinh 1997 quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan), Hộ chiếu số: 363288998. Do không biết là có con chung với nhau nên khi cháu **Dương Minh Hiếu s** ra chị đã đăng ký khai sinh cho cháu và để tên anh **Dương Đức L** là cha đẻ.

Ngày 07/8/2023, chị cùng anh **Y**, JHEN–YU đã đưa cháu **H2** đi làm xét nghiệm AND huyết thống cha con tại Trung tâm phân tích AND và công nghệ di truyền và ngày 09/8/2023 có kết quả ADN xác định anh **YOU**, JHEN–YU là cha đẻ của cháu **H2**

Nay đề đảm bảo quyền lợi cho cháu **Dương Minh H2** chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xác định anh YOU, JHEN- YU là cha đẻ của cháu **Dương Minh H2**.

*\* Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn là anh YOU, JHEN- YU trình bày:*

Năm 2018, anh có quen biết mà có tình cảm với chị **Nguyễn Thị H** đang là du học sinh tại Đài Loan. Thời gian này, chị **Nguyễn Thị H** chưa đăng ký kết hôn với anh **Dương Đức L**. Anh chị có tình cảm với nhau nhưng không biết là có con chung với nhau. Sau đó chị **Nguyễn H** có kết hôn với anh **Dương Đức L** và sinh ra cháu **Dương Minh H2**, sinh ngày 25/12/2019, khi gia đình nhà anh **Dương Đức L** đi làm giám định ADN thì phát hiện ra anh **Dương Đức L** và cháu **Dương Minh H2** không có cùng huyết thống cha con. Từ đó, anh **Dương Đức L** và chị **Nguyễn Thị H** thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Sau đó, anh và chị **Nguyễn Thị H** quyết định làm thủ tục xác định cha con. Ngày 07/8/2023 anh cùng cháu **H2** đến trung tâm phân tích ADN và công nghệ di truyền giám định ADN để làm giám định huyết thống cha con và kết quả giám định ADN trùng khớp anh có cùng huyết thống với cháu **H2**. Nay chị **H** yêu cầu Tòa án xác định cha cho con thì anh đồng ý yêu cầu khởi kiện của chị **H** và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

*\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh **Dương Đức L** trình bày (bản tự khai có xác nhận của **Văn phòng K** tại **D**):*

Anh và chị **Nguyễn Thị H** sinh ngày 26/05/1993, hộ chiếu số: Q00328308 cấp ngày 16/05/2023 nơi cấp **Văn phòng K** tại **D**; Nơi thường trú ở Việt Nam trước khi xuất cảnh: **xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang** hiện tại đang làm việc ở Đài Loan; địa chỉ tạm trú: **số I, ngách F, ngõ C, đường Đ, khu Q, thành phố Đ Đài Loan**; có đăng ký kết hôn ngày 11/02/2019 tại **UBND xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang**.

Trong quá trình chung sống với anh, chị **Nguyễn Thị H** đã có thai với anh **Y- JHEN- YU**, sinh năm 1997; thường trú: **số C, đoạn E, đường T, xóm G, thôn V, xã T, huyện N, Đài Loan, Trung Quốc**. Sau đó, anh và chị **H** đã có đơn ly hôn và được Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết cho ly hôn theo bản án số 96/2003/HNGĐ-ST ngày 08/05/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và tôi đã xét nghiệm ADN, kết quả ADN xác định tôi và cháu **Dương Minh H2** không cùng huyết thống. Tuy nhiên thời điểm đó anh và chị **H** không yêu cầu là xác nhận cha cho con nên Tòa án không giải quyết và giao con là cháu **Dương Minh H2** cho chị **Nguyễn Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng.

Nay bố đẻ của cháu là anh YOU- JHEN- YU có yêu cầu nhận cha cho con đối với cháu Dương Minh H2 thì anh đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo kết quả xét nghiệm ADN giữa anh YOU- JHEN- YU và cháu Dương Minh H2. Anh không có ý kiến gì.

Do hiện nay do anh đang lao động tại Đài Loan không thể về tham gia các buổi tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và các phiên tòa xét xử của Tòa án được, anh xin được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, các phiên tòa xét xử của Tòa án. Ngoài ra, anh xin ủy quyền cho ông Nguyễn Việt H1, sinh ngày 07/07/1977, CCCD số 033066014766, cấp ngày 17/12/2021, hộ khẩu thường trú tại phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Ông H1 thay mặt anh đến Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, giao nộp các tài liệu, chứng cứ, nhận các văn bản tố tụng của tòa án giao cho anh, nhận bản án, trích lục án khi tòa án xử xong vụ án này mà Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Nguyễn Thị H, anh Y- JHEN- YU, anh Dương Đức L đều xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm đã trình bày. Hội đồng xét xử công bố đơn khởi kiện, bản tự khai của các đương sự trong vụ án, tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị H là công dân Việt Nam, cư trú tại thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang hiện đang cư trú tại Đài Loan. Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện về việc xác nhận cha cho con. Bị đơn anh Y- JHEN- YU là người nước ngoài có quốc tịch Đài Loan.

Như vậy Tòa án xác định đây là vụ án tranh chấp “Xác định cha cho con” có đương sự là người nước ngoài, đang cư trú ở nước ngoài và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang theo quy định tại khoản 4, Điều 28; khóa 3 Điều 35; điểm a điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 123 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H thì thấy:

Các đương sự trong vụ án đều có lời khai xác định: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Dương Đức L năm 2019 và đã sinh ra cháu Dương Minh H2, sinh ngày 25/12/2019. Sau đó, gia đình anh L đã xét nghiệm quan hệ huyết thống thì phát

hiện ra cháu **Dương Minh H2** không phải là con của anh **Dương Đức L**. Trước khi kết hôn với anh **L**, chị **Nguyễn Thị H** đã có quan hệ tình cảm với anh **Y- JHEN- YU** nhưng chị không biết có con với anh **Y- JHEN- YU** nên chị đã khai sinh cho cháu **Dương Minh H2** mang tên mẹ **Nguyễn Thị H** và bố **Dương Đức L**. Ngày 08/5/2023 chị và anh **Dương Đức L** đã được Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang giải quyết ly hôn tại Bản án số 96/2023/HNGĐ-ST ngày 08/5/2023 và giao cháu **Dương Minh H2** cho chị nuôi dưỡng.

Chị đã có kết quả xét nghiệm ADN ngày 09/8/2023 của **Trung tâm P** kết luận cháu **Dương Minh H2**, sinh ngày 25/12/2019 là con của anh **YOU- JHEN- YU**.

Anh **Dương Đức L** cũng xác định cháu **Dương Minh H2** không phải là con anh. [3]. Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào sự thừa nhận của chị **Nguyễn Thị H**, anh **Y- JHEN- YU** và anh **Dương Đức L**. Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN của **Trung tâm P** ngày 09/8/2023.

Việc giám định ADN được thực hiện tại **Trung tâm P**, thuộc Liên hiệp các hội khoa học và công nghệ Việt Nam. Kết quả giám định kết luận cháu **Dương Minh H2** là con anh **YOU- JHEN- YU**. Hội đồng xét xử thấy việc giám định ADN tại **Trung tâm P** là đảm bảo, do đây là doanh nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép hoạt động.

Từ những đánh giá trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đủ cơ sở để xác định cháu **Dương Minh H2**, sinh ngày 25/12/2019 là con đẻ của anh **YOU- JHEN- YU**, không phải là con đẻ của anh **Dương Đức L**. Vì vậy căn cứ quy định tại các Điều 88; khoản 1 Điều 89; Điều 91; Điều 101; Điều 102; Điều 123 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, yêu cầu xác định cha cho con của chị **Nguyễn Thị H** được chấp nhận.

Căn cứ bản án có hiệu lực pháp luật các bên có liên quan có trách nhiệm đến cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh lại các vấn đề về hộ tịch của cháu **Dương Minh H2**.

[4] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì các đương sự được miễn nộp tiền án phí. Do vậy các đương sự trong vụ án không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 88, khoản 1 Điều 89; Điều 91, Điều 101; Điều 102; Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4; Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a

điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 228; Điều 238; khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 477; khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Xác định cha cho con” của chị **Nguyễn Thị H.**

2. Xác định anh **Y- JHEN- YU**, sinh năm 1997 là cha đẻ của cháu **Dương Minh H2**, sinh ngày 25/12/2019.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị **Nguyễn Thị H** được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các đương sự hiện đang cư trú tại nước ngoài vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng (30 ngày) kể từ ngày nhận bản án được tổng đạt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao Tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Công TTĐT TAND Tối cao;
- UBND xã Việt Ngọc, Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Lưu HS vụ án, HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Trần Thị Hà**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hà**

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao Tại Hà Nội;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

- Công TTĐT TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang
- UBND xã Việt Ngọc, Tân Yên,  
tỉnh Bắc Giang.
- Lưu HS vụ án, HCTP.

**Trần Thị Hà**

